

# BÁO CHÍ CÁCH MẠNG TRONG NHỮNG NĂM ĐẦU KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP

PHAN VĂN TOÀN\*

Sau Cách mạng tháng Tám (CMTT), bên cạnh tiếp tục chỉ đạo một số tờ báo đã xuất bản từ thời kỳ hoạt động bí mật như *Cờ giải phóng*<sup>1</sup>, *Cứu quốc*<sup>2</sup>, Đảng ta đã lập *Đài phát thanh tiếng nói Việt Nam* để phục vụ tuyên truyền nước nhà độc lập. Đài phát sóng buổi đầu tiên lúc 11h30', ngày 7-9-1945. Ngay từ những ngày đầu, Đài đã phát sóng bằng nhiều thứ tiếng: Việt, Anh, Pháp, Trung. Ngày 15-9-1945, 2 bản tin nhanh tiếng Anh và tiếng Pháp được Đài chuyển tải thành văn thông tấn để truyền đi bằng kí hiệu thông tấn, lấy tên là *VNA - Hãng thông tấn Việt Nam*<sup>3</sup>.

Ngày 23 - 9 - 1945, quân, dân Nam Bộ tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Để phục vụ kháng chiến, ở Nam Bộ, nhiều tờ báo cách mạng ra đời và phát hành đều đặn. Trong số đó, đáng kể là các báo: *Cầm tử*<sup>4</sup> của Tổng công đoàn Nam Bộ, do Lý Chính Thắng làm chủ bút; *Thông tin kháng chiến*, sau đổi thành *Chống xâm lăng* của Mặt trận Việt Minh Sài Gòn - Chợ Lớn, do Trịnh Đình Trọng làm chủ bút, được nhân dân náo nức đón đọc và trở thành tiếng nói chính thức của cơ quan lãnh đạo kháng chiến Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định. Ngoài ra còn có các tờ báo: *Vệ quốc*, *Tiến đạo*, *Kèn gọi lính*, *Tổ quốc*, *Tiếng súng kháng địch*... góp phần tuyên truyền đường lối của Đảng, đấu tranh chống lại những luận điệu phản động, cơ hội của một số tờ báo được chính quyền thực dân Pháp cho xuất bản công khai ở Sài Gòn như *Phục hưng*, *Tương lai*, *Tiếng gọi*...

Ngày 26 - 9 - 1945, *Đài phát thanh tiếng nói Việt Nam* đã phát đi thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi đồng bào Nam Bộ. Bức thư khẳng định rõ quyết tâm kháng chiến của Trung ương Đảng, Chính phủ và nhân dân cả nước, đồng viên đồng bào miền Nam phát huy truyền thống anh dũng đứng lên chống thực dân Pháp xâm lược. Trong thư Người viết: "Tôi chắc và đồng bào cả nước đều chắc vào lòng kiên quyết ái quốc của đồng bào Nam Bộ. Chúng ta nên nhớ lời nói oanh liệt của nhà đại Cách mạng Pháp: "thà chết tự do hơn sống nô lệ".

Tôi chắc và đồng bào Nam Bộ cũng chắc rằng, Chính phủ và toàn quốc đồng bào sẽ hết sức giúp đỡ những chiến sĩ và nhân dân đang hy sinh tranh đấu để giữ vững nền độc lập của nước nhà"<sup>5</sup>.

Đáp lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phong trào ủng hộ, tiếp thêm sức mạnh cho đồng bào miền Nam kháng chiến phát triển mạnh mẽ ở khắp nơi trên cả nước. Báo chí cách mạng nước ta tố cáo tội ác của thực dân Pháp, phản ánh phong trào lên đường Nam tiến và cuộc kháng chiến anh dũng của đồng bào miền Nam đã góp phần đẩy lên bầu không khí đấu tranh sôi sục trong nhân dân ta chống quân Pháp xâm lược.

Ngày 25-11-1945, BCH Trung ương ĐCS Đông Dương ra Chỉ thị "Kháng chiến, kiến quốc", kêu gọi "Toàn dân đoàn kết, chống thực dân Pháp xâm lược, giữ vững chính quyền". Các báo *Sự thật*, *Cứu quốc*, *Toàn dân kháng chiến*... đăng liên tục nhiều bài xã luận

\* Học viện ngân hàng, Hà Nội

và binh luận (chính trị, quân sự, thời cuộc), vạch rõ âm mưu, thủ đoạn của thực dân Pháp, đồng thời phản ánh chủ trương của Đảng ta trong việc cùng một lúc thực hiện hai nhiệm vụ: quyết tâm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và ra sức xây dựng và bảo vệ chế độ mới.

Sau Hiệp định sơ bộ (6-3-1946), thực dân Pháp trở mặt bội ước. Báo chí cách mạng đã kịp thời phản ánh những hành động vi phạm Hiệp định của chúng. Ngày 14-3-1946, trên báo *Sự thật*, cơ quan của Trung ương Đảng, đồng chí Trường - Chinh đăng bài "Tiếp tục chuẩn bị đối phó với mọi sự bất trắc". Bài báo tố cáo thực dân Pháp chỉ lo dùng mọi thủ đoạn đưa quân vào miền Bắc Việt Nam, không thành thực lo đàm phán chính thức Việt - Pháp, tiếp tục tiến công quân Việt Nam ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ, không đình chỉ ngay xung đột, giữ nguyên vị trí hiện thời... Bài báo còn đưa ra chứng cứ cụ thể như diễn văn của Đắcglăngliơ ngày 9-3-1946, giải thích sai Hiệp định sơ bộ: Quốc gia tự do không hơn gì chế độ tự trị; không chấp nhận cuộc tổng tuyển cử ngày 6-1-1946 của ta, coi Nam Bộ là của riêng nước Pháp...

Nguy cơ mở rộng cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp ngày càng đến gần. Nhiệm vụ của cách mạng càng trở nên vô cùng nặng nề. Đó là, báo chí của Đảng, các đoàn thể phải phản ánh kịp thời cuộc đấu tranh giữa ta và địch trên các mặt trận chính trị, kinh tế, quân sự, văn hoá, tư tưởng; cổ vũ mạnh mẽ những hành động yêu nước của quần chúng, đấu tranh chống quân Pháp lấn tới... Một vấn đề quan trọng lúc này được Đảng ta hết sức chú trọng là đẩy mạnh nghiên cứu phổ biến lý luận quân sự phục vụ cuộc kháng chiến của quân đội và nhân dân. Các đồng chí lãnh đạo Đảng đã viết nhiều bài hướng dẫn nhân dân tích cực chuẩn bị kháng chiến và bồi dưỡng trí thức quân sự cho cán bộ, chiến sỹ quân đội, du kích, tự vệ; các bài "Phương pháp tác chiến", "Phương pháp dùng gián điệp", "Đặt kế hoạch tác chiến", "Phương pháp chiến đấu và hành quân trên các địa hình" của Chủ tịch Hồ Chí Minh đăng báo *Cứu quốc*; các bài "Đánh và sẵn sàng đánh", "Kháng chiến trong thành

phố" của Trường-Chinh đăng báo *Sự thật*... đã có tác dụng to lớn. Trong bài "Đánh và sẵn sàng đánh" đăng báo *Sự thật*, số ra ngày 4-12-1946, đồng chí Trường-Chinh, sau khi tố cáo thực dân Pháp vi phạm Hiệp định Sơ bộ và Tạm ước 14 - 9 - 1946, nêu rõ công tác chuẩn bị kháng chiến ở khắp nơi và quyết tâm chiến đấu của quân và dân ta, đã viết: "Dân ta nin nhịn đã nhiều rồi. Giờ đây toàn dân đã sẵn sàng tử chiến, phá tan mưu mô xâm lược bất cứ lúc nào và ở đâu... chỉ chờ lệnh là hàng triệu người ào tới bắm vằm quân tàn bạo".

Đầu tháng 12 -1946, cùng với không khí sôi sục chuẩn bị kháng chiến trong cả nước, trên nhiều tờ báo xuất hiện các khẩu hiệu "Toàn dân kháng chiến", "Trường kỳ kháng chiến", "Kháng chiến là sống", "Không kháng chiến là chết"... Qua báo chí, mỗi người dân nhận rõ hơn trách nhiệm của mình đối với vận mệnh sống còn của dân tộc, đất nước.

20 giờ ngày 19-12-1946, mệnh lệnh chiến đấu của Bộ quốc phòng được truyền đi: "Tổ quốc lâm nguy! Giờ chiến đấu đã đến... toàn thể bộ đội, Vệ quốc đoàn và dân quân tự vệ Trung - Nam - Bắc phải nhất tề đứng dậy, phải xông tới mặt trận, giết giặc cứu nước"<sup>6</sup>.

Ngày 20-12-1946, Đài phát thanh tiếng nói Việt Nam phát Lời kêu toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhân dân cả nước hưởng ứng Lời kêu gọi của Người, đã nhất tề đứng lên anh dũng kháng chiến.

Xác định rõ vị trí của báo chí tuyên truyền trong tình hình mới, Hội nghị cán bộ Trung ương họp từ ngày 3 đến 6-4-1947, đã ra Nghị quyết về tuyên truyền cổ động và động viên tinh thần kháng chiến của toàn quân, toàn dân ta. Nghị quyết chỉ rõ nội dung, phương pháp và hình thức tuyên truyền, giao nhiệm vụ cụ thể cho báo *Cứu quốc*, *Sự thật*, *Toàn dân kháng chiến*, *Nha thông tin* và *Đài phát thanh tiếng nói Việt Nam*. Trung ương yêu cầu chấn chỉnh lại Bộ biên tập báo *Cứu quốc*, chọn người có năng lực phụ trách tờ *Sự thật* và bổ sung Bộ biên tập; bổ sung và cải tiến kỹ thuật phát thanh và liên lạc để thuận lợi cho việc thông tin tuyên truyền... Nghị quyết chỉ rõ báo chí phải "nâng dùng những hình thức tuyên truyền, thông tin, dân dễ cảm và dễ hiểu, mà giác ngộ nhân dân, về mục đích

cứu quốc, để cao tinh thần dân tộc, lòng tin tưởng ở thắng lợi cuối cùng, để cao nhiệm vụ kháng chiến kiến quốc của toàn dân, tiếp tục vận động đời sống mới”.

Ngày 22-5-1947, sau cuộc gặp giữa Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ trưởng Bộ ngoại giao Hoàng Minh Giám với Thống sứ Bôla, Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị giao trách nhiệm cho báo chí với nhiệm vụ quan trọng nhất trong thời gian này là mở một cuộc đấu tranh chống âm mưu của thực dân Pháp, vạch trần bộ mặt bù nhìn của Mặt trận liên hiệp quốc gia, tay sai của Pháp. Chỉ thị nêu rõ: “Các báo chí và Đài tiếng nói Việt Nam mở một cuộc tranh đấu chống âm mưu của Pháp và vạch rõ nếu Pháp không đàm phán với Chính phủ chính thức của Việt Nam và thành thực công nhận Việt Nam độc lập trong khối liên hiệp Pháp (độc lập và thống nhất thực sự) thì nhân dân Việt Nam chiến đấu mãi không ngừng”.

Thực hiện chủ trương của Đảng, báo chí cách mạng tích cực tham gia cuộc đấu tranh này, như đưa tin bài, vạch trần âm mưu, thủ đoạn của bọn phản động Pháp, bọn bù nhìn; phản ánh hoạt động của các tổ chức đoàn thể cứu quốc, nhân dân miệt tinh, biểu tình, gửi thư cho Hội nhân quyền, Đảng xã hội Pháp, Đảng cộng sản Pháp... để nghị can thiệp yêu cầu Chính phủ Pháp tiến hành đàm phán với Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hoà, công nhận nền độc lập của Việt Nam. Báo chí cách mạng đã góp phần tích cực trong việc mở rộng khối đoàn kết toàn dân, đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống bọn phản động Pháp và bù nhìn của Mặt trận liên hiệp quốc gia, ủng hộ kháng chiến, ủng hộ chính phủ duy nhất hợp pháp do Hồ Chí Minh lãnh đạo.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong những năm đầu kháng chiến chống thực dân Pháp, báo chí cách mạng đã góp phần tích cực trong việc tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, vận động toàn dân hăng hái tham gia công cuộc xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, chuẩn bị kháng chiến, phản ánh cuộc đấu tranh giữa ta và địch... Những đóng góp của báo chí cách mạng trong những năm đầu toàn quốc kháng chiến là rất quan trọng. Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm

quý báu đó, báo chí cách mạng Việt Nam do Đảng lãnh đạo tiếp tục có những đóng góp xứng đáng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện của dân tộc ta chống thực dân Pháp xâm lược.

---

1. *Cờ giải phóng* - Cơ quan tuyên truyền cổ động của Trung ương ĐCS Đông Dương, do đồng chí Trường - Chính trực tiếp chỉ đạo. Số 1 ra ngày 10-10-1942 đến ngày 17-7-1945 ra được 15 số, từ số 16 ra ngày 12-9-1945 xuất bản công khai tại Hà Nội. Do việc ngày 11-11-1945 Đảng cộng sản Đông Dương tuyên bố “tự giải tán”, thực chất là chuyển vào hoạt động bí mật, nên sau số 33 ra ngày 18-11-1945, *Cờ giải phóng* đình bản. Tiếp đó, tờ *Sự thật* - Cơ quan tuyên truyền, cổ động của Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác ở Đông Dương do Tổng Bí thư Trường Chinh - dưới danh nghĩa Chủ nhiệm Hội trực tiếp chỉ đạo, đã ra đời, tiếp nối sự nghiệp của *Cờ giải phóng*, ra số 1 ngày 5-12-1945. Từ sau số 69, kháng chiến toàn quốc bùng nổ, báo *Sự thật* chuyển lên Việt Bắc.

2. *Cứu quốc* - Cơ quan của Tổng bộ Việt Minh, số 1 ra ngày 15-1-1942, đến ngày 15-8-1945 ra số 28, từ số 31 ra ngày 24-8-1945 xuất bản công khai tại Hà Nội.

3. *Sự kiện và nhân chứng*, nguyệt san báo QĐND, số 66, tháng 6-1999.

4. Tờ báo *Cảm tử* lúc đầu có tên là *Công đoàn*, ban biên tập có 3 người, nhà in đặt tại bia rừng cao su Thủ Đức. Ngày 9-10-1945 số báo *Công đoàn* đầu tiên ra đời ở ngoại ô Sài Gòn và được chở vào nội thành ngay ngày hôm ấy. Mỗi kỳ báo xuất bản từ 5.000 - 6.000 bản, ba ngày 1 kỳ. Tờ *Công đoàn* ra được 5 số thì đồng chí Lý Chính Thắng (Tổng thư ký công đoàn Nam Bộ) chuyển tờ báo về căn cứ An Phú Đông và đổi tên thành tờ *Cảm tử*. Tờ *Cảm tử* mỗi tháng ra được 6 đến 7 kỳ, mỗi kỳ khoảng 4.000 bản, chủ yếu là để lưu hành trong nội thành Sài Gòn.

5. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.4, tr. 25-26.

6. *Những tài liệu chỉ đạo cuộc đấu tranh vũ trang của Trung ương Đảng và Tổng quân ủy*, Bộ Tổng tham mưu xuất bản, 1963, T.1, tr. 37.

7, 8. *Văn kiện Đảng Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.8, tr.182, 211.